

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Quy định Bảng đơn giá dịch vụ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực tại Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về Tài nguyên môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định Bảng đơn giá dịch vụ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, đơn giá đính kèm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (đính kèm Bảng đơn giá dịch vụ).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có yêu cầu cung cấp dịch vụ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Đối với các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước, do Nhà nước giao, đặt hàng hoặc đấu thầu (thực hiện các công trình, dự án, bằng nguồn ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước): Bảng đơn giá ban hành kèm theo Quyết định này là căn cứ để lập dự toán, thanh quyết toán.

3. Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc thực hiện Quyết định này của các tổ chức, cá nhân có liên quan; rà soát, tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (nếu có).

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày /9/2021.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VPCP (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Các Bộ: TC, TNMT;
- TT TU; TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Website Chính phủ;
- LĐVP; phòng, ban, trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quỳnh Thiện